

MY FRIENDS

GETTING STARTED

- pass	(v): chuyển, trao qua
- magazine	(n): tạp chí
- someone	(pro): người nào đó
- (a pair of) glasses	(n): kính đeo mắt
- come over	(ph-v): đến, ghé thăm
- lots of – a lot of	(adj): nhiều
- cheek	(n) : má
- shoulder	(n) : vai
- arm	(n) : cánh tay
- leg	(n) : chân, cẳng chân
- curly	(n) : quăn, xoắn (tóc)
- blond/ blonde	(n) : vàng hoe (tóc)